

HỒ SƠ TÁC PHẨM DỰ THI
LIÊN HOAN PHÁT THANH TOÀN QUỐC LẦN THỨ XVI - 2024

1. Tác phẩm:

- Tên tác phẩm: **Khát vọng 7000 ngày**
- Thể loại: Chương trình chuyên đề
- Thời lượng: 29 phút 57 giây
- Thời gian phát sóng: 19 tháng 4 năm 2024

2. Tác giả:

- Tên tác giả, nhóm tác giả: Trương Thị Huỳnh Nga - Nguyễn Việt Bình
- Đơn vị: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hậu Giang
- Địa chỉ đơn vị: Số 1, Võ Văn Kiệt, phường V, thành phố Vị Thanh, Hậu Giang
- Điện thoại liên hệ: 0978 204 699
- Email: btvhuynhnnga@gmail.com

3. Nhóm cùng thực hiện tác phẩm:

- Người thể hiện: Huỳnh Nga - Duy Ân - Ngọc Trân
- Biên tập: Huỳnh Nga
- Kỹ thuật viên dàn dựng: Nguyễn Văn Đảm

4. Thông tin trên bằng khen:

- Tên tác phẩm: **Khát vọng 7000 ngày**
- Tên tác giả, nhóm thực hiện: Trương Thị Huỳnh Nga - Nguyễn Việt Bình -
Nguyễn Duy Ân - Trương Thị Ngọc Trân - Nguyễn Văn Đảm

XÁC NHẬN THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Thái Hoàng Hình

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN ĐỀ “KHÁT VỌNG 7000 NGÀY”**

STT	NỘI DUNG	THỜI LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Nhạc hiệu NHÂN CHỨNG VÀ SỰ KIỆN LỊCH SỬ	30”	
2	<i>Bài hát “Hò kéo pháo” - NS Hoàng Vân.</i> (Fade - nhạc)	30”	
3	Trích phát biểu Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Nguyên Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng: <i>“Cái thắng lợi của Điện Biên Phủ cũng là cái thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh”</i>	10”	
4	<i>Bài hát “Chiến thắng Điện Biên” - Đỗ Nhuận</i> (Fade - nhạc)	30”	
5	MC 1: Quý thính giả thân mến! Lời khẳng định của Đại tướng Võ Nguyên Giáp – vị tướng tài ba lãnh đạo thành công thắng lợi Điện Biên Phủ: <i>Thắng lợi của Điện Biên Phủ là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh”</i> MC 2: Tư tưởng Hồ Chí Minh và tầm nhìn chiến lược cách mạng Việt Nam của Đảng ta qua 70 năm: Sau dấu mốc lịch sử giải phóng Điện Biên Phủ “ <i>chấn động địa cầu</i> ”, sẽ được chương trình với chủ đề “ <i>Khát vọng 7.000 ngày</i> ” làm rõ qua ý kiến của những nhân chứng lịch sử.	30”	
6	Nhạc cắt.	05”	
7	CLIP1: CUỘC CHUYỂN QUÂN LỊCH SỬ (Lồng nhạc cách mạng) -Ngày 07/5/1954, sau chín năm trường kỳ kháng	02’30”	

	chiến chống thực dân Pháp, dưới sự lãnh đạo của Đảng, và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân ta làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp kéo dài hàng thế kỷ, mở ra bước phát triển mới cho cách mạng Việt Nam, Lào, Campuchia. - Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 của quân dân Việt Nam đập tan những cố gắng quân sự cao nhất của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, buộc chính phủ Pháp phải ký Hiệp định Genève (20/7/1954) công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ ba nước Đông Dương, kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ kéo dài chín năm (1945 - 1954). Hiệp định quy định: - Lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời, không có giá trị ranh giới hay lãnh thổ để lực lượng hai bên tập kết. Quân đội nhân dân Việt Nam tập kết ra phía Bắc, quân đội liên hiệp Pháp ở phía Nam. - Trước tình hình đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng quyết định, mang tầm chiến lược là đưa một số con em cán bộ, chiến sĩ, đồng bào miền Nam tập kết ra Bắc để tiếp tục học tập, nhằm đào tạo lực lượng cán bộ cho sự nghiệp cách mạng lâu dài. Đợt chuyển quân tập kết ra Bắc bắt đầu từ ngày 06/10/1954 và kết thúc 29/10/1954. - Hiệp định quy định rõ ba khu tập kết: + Khu tập kết 80 ngày ở Hàm Tân (Bình Thuận), Xuyên Mộc Bà Rịa-Vũng Tàu). + Khu tập kết 100 ngày ở Cao Lãnh, Đồng Tháp Mười - tỉnh Long Châu Sa (nay là tỉnh Đồng Tháp). + Khu tập kết 200 ngày ở Chấn Bông, Cà Mau. - Theo thỏa thuận giữa ta và Pháp về kiểm soát đình chiến, Ủy ban Liên hiệp đình chiến Nam bộ được lập ra, có sự thống nhất giữa hai phía, trụ sở đóng tại bên kia cầu Phụng Hiệp, sát bờ sông Ngã Bảy thuộc thị trấn Phụng Hiệp, tỉnh Cần Thơ nay là tp Ngã Bảy (Hậu Giang). - Trong bản hiệp định Giơ-ne-vơ quy định thời hạn		
--	---	--	--

	tổ chức tổng tuyển cử thống nhất nước Việt Nam vào tháng 7.1956; nên toàn thể nhân dân miền Nam tập kết ra Bắc đều tin rằng sau hai năm ra Bắc tập kết sẽ trở về. Trước khi lên tàu các cán bộ, chiến sĩ và nhân dân miền Nam vẫy tay tạm biệt người thân, bạn bè bằng cách giơ hai ngón tay lên hàm ý hai năm sẽ gặp lại; nhưng không ngờ cuộc chuyển cư đó kéo dài đến 21 năm sau		
8	Phát biểu: Phó Giáo sư Tiến sĩ Nguyễn Quốc Dũng- Giám đốc Học viện chính trị khu vực II <i>(Mỹ đã tráo trở theo chân Pháp lật đổ Bảo Đại xây dựng chính quyền Ngô Đình Diệm thực chất là Mỹ muốn chia cắt lâu dài đất nước chúng ta. Cho nên cuộc tập kết thay vì 2 năm thì kéo dài 21 năm chúng ta mới thực hiện được ước nguyện thống nhất đất nước)</i>	20”	
9	MC2: Quý thính giả vừa nghe phát biểu của Phó Giáo sư Tiến sĩ Nguyễn Quốc Dũng-Giám đốc Học viện chính trị khu vực II. MC1: Thưa quý thính giả! Tập kết năm 1954- Cuộc chuyển quân lịch sử cách nay 70 năm, khẳng định ý chí và lòng kiên trung của những người yêu nước - cách mạng Việt Nam. Và cho dù cuộc hành trình giữ nước của dân tộc đầy gian nan, thử thách; nhưng đó là dấu son chói lọi trong cuộc trường chinh giữ nước của dân tộc Việt Nam.	10”	
10	Bài “Câu hò bên bờ Hiền Lương” – Hoàng Hiệp. <u>(tiếng sóng biển,)</u> <u>Trích đoạn</u> “Ơi câu hò chiều nay, tôi mang nặng tình ai Nơi miền quê xa vắng em có nghe thấu cho lòng anh Tình này ta xây đắp nên thủy chung không bao giờ phai!” Hò ơi, thuyền ơi, thuyền ơi có nhớ bến chăng. Bến thì một dạ khăng khăng đợi thuyền	01’	

	<i>Nhấn ai xin giữ câu nguyên.</i> <i>Trong cơn bão tố vừng bên lòng son</i>		
11	MC2: Thừa quý thánh giả! Nhớ về thời kỳ đất nước bị chia đôi, nhưng trái tim đồng bào Bắc - Nam vẫn hòa nhịp đập, vì một Việt Nam thống nhất. Cảm ơn nhạc sĩ Hoàng Hiệp – người con quê hương Chợ Mới An Giang tài hoa, “<i>tuổi hai mươi</i>, ông để lại cho đời giai điệu đẹp, giàu xúc cảm về tình yêu quê hương, đất nước! MC1: Trong đoàn người tập kết ra Bắc, nhạc sĩ Hoàng Hiệp nhớ quê, mong gia đình da diết. Năm 1957, ông được chuyển đến Quảng Trị. Nơi bờ Bắc sông Bến Hải, nhạc sĩ nghe được nỗi buồn của bao người dân khác quê chung hoàn cảnh. Có một giao cảm đặc biệt, bài hát <i>Câu hò bên bờ hiền lương</i> ra đời và trở thành bản <i>thương ca</i> bất tử, hun đúc thêm niềm tin non sông thống nhất, Bắc-Nam sum họp một nhà. MC2: Thừa quý thánh giả! Khi chúng tôi thực hiện chương trình “<i>Khát vọng 7.000 ngày</i>”, những cựu học sinh miền Nam đang sinh sống và làm việc ở Tp.HCM “<i>tiếp sức</i>”, đồng hành với chương trình. Mời phóng viên Ngọc Trân đang có mặt tại TP HCM giúp chúng ta kết nối với các cô chú là cựu học sinh miền Nam	01’	
	NHỮNG NGÀY TRÊN ĐẤT BẮC		
12	Ngọc Trân - Xin chào chị Huỳnh Nga và Duy Ân, Ngọc Trân được gặp chú Tôn Thất Khôi, cô Nguyễn Tuyết Anh là cựu học sinh miền Nam + Chú Khôi tập kết ra Bắc năm 17 tuổi, sau ngày thống nhất đất nước làm việc ở Viện khoa học Việt Nam, gắn bó với nghiên cứu khoa học hơn 20 năm và hiện nay đã nghỉ hưu. + Cô Tuyết Anh tập kết ra Bắc khi mới 12 tuổi,	02’30”	

	sau 1975 công tác trong ngành giáo dục, hiện nay đã nghỉ hưu - Ngọc Trân hỏi: Dạ thưa chú Khôi, chú nhớ nhất điều gì những ngày rời quê hương miền Nam ạ? Ông Tôn Thất Khôi trả lời : <i>Lúc đó 17 tuổi. Vô Quy Nhơn thì khi đó có cơn bão nên tàu thủy đậu ngoài khơi. Chúng tôi phải ngủ ở rạp chiếu bóng ở Quy Nhơn, đồng bào nấu cơm cho tụi tôi ăn. Cá nục muối làm mắm bằm ra rồi chung với trứng.Đấy buổi cơm đó mà nhớ mãi cho đến bây giờ...</i> - Ngọc Trân hỏi: Dạ, ký ức về những ngày đầu tiên chú và các cô chú sống trên đất Bắc.Chú nhớ nhất điều gì ha chú? Ông Tôn Thất Khôi trả lời : <i>Tháng 10 /1954 thì ở Nghệ An có 1 trận lũ rất lớn,đồng bào lúc đó bị đói không có khoai sắn để ăn chứ chưa nói đến gạo, chỉ có ăn rau ăn lá để nhin qua ngày thôi.Thế mà với học sinh miền Nam tập kết thì được nhà nước chăm lo cơm đầy đủ thịt cá</i> - Ngọc Trân hỏi: Dạ, còn cô Tuyết Anh thì sao thưa cô ? Bà Nguyễn Tuyết Anh trả lời <i>+ Khi ra bắc chúng tôi nhỏ lắm, miền Bắc đang lạnh mà</i> <i>Các bà mẹ miền Bắc răng đen rất lạ lắm với chúng tôi nhưng mà rất yêu thương chúng tôi.Nhường cho chúng tôi chỗ nằm trên tấm phản rải rom, các bà thì xuống bếp nằm dưới đất, lúc nào cũng dành cơm dành khoai cho chúng tôi; thành ra tình thương của người miền Bắc đối với chúng tôi rất là sâu. Lo cho chúng tôi cũng như là cha mẹ chúng tôi ở miền Nam vậy.</i> Phóng viên Ngọc Trân. Thưa quý thính giả!Với mỗi cựu học sinh miền Nam, ngày rời quê hương miền Nam ra đất Bắc; đó là phần ký ức không bao giờ quên và chuyện những bà mẹ yêu thương học sinh miền Nam như ruột thịt		
--	--	--	--

	làm sáng lên tình nghĩa đồng bào.		
16	MC1:Cảm ơn chị Ngọc Trân kết nối điện thoại với chương trình ghi lại cảm xúc của các cựu học sinh miền Nam những tháng ngày tập kết. MC2: Thưa quý thính giả! Đó là những câu chuyện đời cách nay đã xa, 70 năm, học sinh miền Nam trên đất Bắc, được những người mẹ, người cha, người chị...với trái tim bao dung, tấm lòng nhân hậu bao bọc chở che, dưỡng nuôi khát vọng ngày thống nhất.	01'30"	
17	MC1: Thưa quý thính giả!Trong hoàn cảnh đất nước chiến tranh,việc dạy và học trong các trường học sinh miền Nam trên đất Bắc gặp nhiều khó khăn với thầy và trò.Những năm tháng đó nhiều ân tình ở lại trong tim học sinh miền Nam. Chương trình“<i>Khát vọng 7.000 ngày</i>” của Đài PTTH Hậu Giang xin được kết nối với thầy giáo Nguyễn Văn Hưởng - từng dạy học tại Thanh Hóa năm 1954. Hiện đang sinh sống tại tỉnh Bến Tre	20"	
18	KẾT NỐI VỚI THẦY NGUYỄN VĂN HƯỞNG MC1: Alo xin chào thầy Nguyễn Văn Hưởng ạ. - Xin chào thính giả đang theo dõi chương trình của Đài phát thanh truyền hình Hậu Giang - Thưa thầy, khi nhận nhiệm vụ dạy học cho các học sinh miền Nam thời điểm 1954, thầy có cảm xúc như thế nào? - Thầy Nguyễn Văn Hưởng trả lời: <i>Khi nhận nhiệm vụ thầy rất mừng. Mừng vì được Đảng và nhà nước tin tưởng giao nhiệm vụ cho bản thân được góp phần đào tạo giáo dục, bồi dưỡng các thế hệ trẻ học sinh miền Nam.Lo là lo không biết bản thân mình có làm tốt được nhiệm vụ tổ chức giao hay không.Lo thì lo vậy nhưng mà phải quyết tâm.Dù khó khăn tới đâu cũng phải quyết tâm</i> - MC1: Dạ, chính vì quyết tâm của các thầy cô giáo nên đã đào tạo được thế hệ học sinh miền Nam rất ưu tú sau này. - MC2: Thưa thầy,chuyện dạy và học đã hơn	04'	

	nửa thế kỷ rồi, và cho đến hôm nay thầy nghĩ gì về việc “trông người” về những học sinh miền Nam học tập trên đất Bắc như thế nào? Thầy Nguyễn Văn Hưởng trả lời: <i>Trông người ở đây Bác nói là phải chăm sóc giáo dục thế hệ con người, từ lúc còn trẻ đến khi trưởng thành. Trong hoàn cảnh khó khăn nhưng nhân dân miền Bắc đã tạo điều kiện tốt nhất cho thầy cô giáo và các em học tập. Thật sự coi học sinh miền Nam như người nhà ruột thịt. Các em ăn cùng chung mâm, ngủ chung giường, đọc thơ gia đình gửi là cùng đọc... học trò nghe lời thầy cô chỉ bảo, chăm học chăm làm có lòng nhân ái, tích cực học tốt, thầy tích cực dạy tốt. Các em có nhiều học sinh giỏi lắm</i> MC1: Dạ, chắc là thầy còn nhớ những kỷ niệm hay những học sinh nào đặc biệt không? Mời thầy chia sẻ cùng với chương trình ạ. Thầy Nguyễn Văn Hưởng trả lời: <i>Có chứ, có những kỷ niệm mà thầy không thể quên trong cuộc đời dạy học được. Thầy dạy môn vật lý, lớp 9 trong đó có Lê Xuân Hồng là con gái chủ tịch nước Lê Đức Anh á. Với Võ Đăng Chính là con trai của bác Tám Phẩm, Võ Văn Phẩm – bí thư tỉnh ủy Bến Tre. Rồi lớp 10 là lớp của Quảng Trình, Thu Thảo. Còn lớp 8 lớp của thầy Cương. Lớp đó là nhất trường, cái lớp này cái gì cũng nhất (cười vui vẻ).</i> MC2: Dạ, điểm qua những cái tên như thầy kể, MC cảm nhận thế hệ học sinh miền Nam rất nhiều người trưởng thành. Đó cũng nhờ tình thương, lòng yêu nghề giáo của thầy. Nghe giọng cười hiền hậu của thầy MC cảm nhận được điều đó. MC1: Cảm ơn thầy Nguyễn Văn Hưởng với cuộc trò chuyện ngày hôm nay về 1 thời dạy học gian khó, không thể nào quên.		
20	TÌNH YÊU THỜI CHIẾN MC 2: Thừa quý thính giả, năm 1954, nhạc sỹ Hoàng Việt tập kết ra Bắc, người vợ ở lại miền Nam. Trong hoàn cảnh đất nước bị chia cắt, gia đình		

	ly tán, năm 1957, ông sáng tác “ <i>Tình ca</i> ”		
21	Bài hát “<i>Tình ca</i>” – Hoàng Việt. Trích đoạn: <i>“Khi hát lên tiếng ca gọi về người yêu quê ta. Ta át tiếng gió mưa thét gào cuộn dâng phong ba Em ơi! nghe chẳng lời trái tim vọng ra Rung trong không gian mặt biển sôi âm vang Qua núi biếc chập chùng xa xa Qua bóng mây che mờ quê ta Tiếng ca đời đời chung thủy thiết tha Bến nước Cửu Long còn đó em ơi! Bãi lúa nương dâu còn mãi muôn đời Là còn duyên tình ta thắm trong tiếng ca không thể xoá nhoà.”</i> (Trích lời bài hát “<i>Tình Ca</i>”.)	30”	
23	MC1: Sức mạnh để vượt qua những năm tháng đầy đau thương, mất mát chính là lý tưởng sống cao đẹp, tình yêu Tổ quốc và tình yêu lứa đôi thiêng liêng, trong sáng. MC 2: Những người chiến sĩ cách mạng đã viết nên những mối tình đi cùng năm tháng, để mỗi khi nhắc lại, chúng ta lại càng trân trọng, thêm tin vào tình yêu và những điều đẹp đẽ trong cuộc sống.	30”	
24	CLIP 2: CUỘC TÌNH THỜI CHIẾN	02’	
	(lồng nhạc không lời) -Trên báo Thanh niên ngày 26 tháng 12 năm 2011 có đăng bài viết về câu chuyện tình cảm động + Năm 1954, khi đó bà Nguyễn Thị Đễ là cán bộ phụ nữ, còn ông Phạm Hùng Vĩnh là sĩ quan quân báo của tỉnh Tiền Giang, hai người gặp nhau và đi đến hôn nhân ngay sau chiến thắng Điện Biên Phủ. Sau Hiệp định Giơnevơ, hàng vạn chiến sĩ cách mạng chiến đấu tại chiến trường miền Nam trong giai đoạn kháng chiến chống Pháp phải tạm xa gia đình, vợ con để tập kết ra Bắc với lời hẹn ước gặp lại sau hai năm cùng cuộc tổng tuyển cử thống nhất đất nước.		

	Họ chỉ sống với nhau 17 ngày đúng nghĩa vợ chồng để rồi xa nhau 21 năm, nhưng bà vẫn chung thủy chờ đợi ông, cho dù cái ngày đoàn tụ là ngày bà đầy cay đắng. - Sau 1968, Bà bị địch bắt tù đầy nhưng từ phương xa ông lại hay tin bà đã hy sinh. (đổi nhạc) Ngày đất nước thống nhất, trong niềm vui chung của cả dân tộc thì với bà có chút đượm buồn khi nghe tin chồng vẫn còn sống và có vợ con ngoài miền Bắc! Đau đớn lắm. Nhưng với bà, tình yêu luôn là sự hy sinh, tình yêu của bà đối với chồng là vô bờ bến. Trong những lá thư viết cho ông Phạm Hùng Vĩnh vào tháng 7.1975, bà vẫn luôn là một người vợ thủy chung đến tận cùng: <i>Em rất thông cảm với nỗi khổ đau của anh. Nếu chúng ta không còn nghĩa vợ chồng thì coi như tình đồng chí chiến đấu với nhau vậy.</i> (đổi nhạc) Ở ngoài Bắc biết tin vợ mình vẫn còn sống, ông Vĩnh tức tốc vào Nam tìm vợ. Ông Vĩnh đã khóc thật nhiều, xin lỗi bà thật nhiều. Một năm trời ông ở lại với bà nhưng bà vẫn không chấp nhận. - Ba tháng sau, do vết thương của ông liên tục tái phát nên bà đành chấp nhận để ông ở lại chăm sóc. - Bà Để nhiều lần mạo danh tên ông Vĩnh để viết thư ra Bắc cho cô Oanh, vợ ông. Cứ một tháng định kỳ, bà lại mua quần áo, quà cáp lấy tên ông gửi ra cho vợ con ông. Nghĩ đến hai đứa con không được gần gũi cha, bà viết thư bảo bà Oanh đưa các con vào cho vợ chồng cha con gặp nhau. Cảm động trước tấm chân tình		
--	--	--	--

	của chị Hai Đễ, bà Oanh ở lại cùng bà Đễ chăm sóc các con. Năm 2006, bà Oanh qua đời. Bà Đễ lại một tay lo công ăn việc làm rồi dựng vợ gả chồng cho hai đứa. Chúng ân tình gọi bà là mẹ. (vuốt nhạc)		
25	MC2: Thưa quý thính giả! Mỗi tình có nhiều cung bậc cảm xúc, có cả lý tưởng, triết lý sống của thế hệ thanh niên trong cuộc chiến tranh giữ nước, sẵn sàng gạt tình riêng vì sự nghiệp lớn của dân tộc. Người phụ nữ trong câu chuyện làm chúng ta vừa thương vừa cảm phục đức hạnh của bà. Một tấm lòng bao dung vô tận, một trái tim nhân hậu tuyệt vời.	30”	
27	KHÁT VỌNG - 5 THẬP KỶ HÒA BÌNH MC1: Quý thính giả thân mến! Khát vọng về ngày thống nhất đất nước được thổi bùng trong trái tim mọi người dân Việt Nam yêu nước. Đối với những học sinh miền Nam đó còn là sự trở về để cống hiến, đền tri ân... Tiếp nối câu chuyện “<i>Khát vọng 7.000 ngày</i>” của những người con miền Nam trên đất Bắc và sau ngày đất nước hòa bình, thống nhất. Mời quý thính giả theo dõi cuộc chuyện qua điện thoại với 1. Anh hùng lao động Huỳnh Văn Thôn- Chủ tịch HĐQT công ty cổ phần Tập đoàn Lộc Trời 2. Tiến sĩ Diệp Ngọc Sương- Phó chủ tịch Hội chuyên ngành khoa học kỹ thuật Việt Nam và tp HCM Thông Tin Về 2 Nhân Vật + Ông Huỳnh Văn Thôn quê ở tỉnh An Giang. Tập kết ra Bắc khi mới 14 tuổi. <i>Kết thúc thời gian học tập ở miền Bắc, –Trải qua nhiều vị trí công tác, có nhiều đóng góp giúp phát triển cây lúa đồng bằng sông cửu long, nâng tầm thương hiệu gạo Việt</i> + Bà Diệp Ngọc Sương sinh ra trong gia đình có	05’	

	<i>truyền thống cách mạng, tập kết ra Bắc năm 12 tuổi. Năm nay 82 tuổi đời, 62 năm tuổi Đảng, là tiến sĩ hoá học, nghiên cứu viên chính, giảng viên đại học gần 60 năm.</i> MC2: Thưa quý thính giả! Anh hùng lao động Huỳnh Văn Thòn và Tiến sĩ Diệp Ngọc Sương đều là cựu học sinh miền Nam và có nhiều đóng góp cho đất nước sau ngày hòa bình. MC1: Và câu hỏi đầu tiên xin được hỏi 2 cô chú là khi đặt chân lên đất Bắc học ở trường học sinh miền Nam, ngày đó mình có Khát vọng và ước mơ như thế nào? - Anh hùng lao động Huỳnh Văn Thòn trả lời: <i>Chú luôn luôn nhớ rằng, mình được đi còn mấy anh ở lại là hy sinh chiến đấu cho nên chú nghĩ rằng đó là món nợ mà chú phải trả. Và chú tự hứa trong lòng thành quyết tâm thiêng liêng, là động lực luôn luôn giúp cho chú vượt qua mọi khó khăn, việc gì được phân công mà hợp lý thì mình cứ làm và làm hết sức mình.</i> MC2: Dạ, còn với tiến sĩ Diệp Ngọc Sương thì sao ạ? - Tiến sĩ Diệp Ngọc Sương trả lời: <i>Chúng tôi là con của các bộ kháng chiến, ba má mình đã hy sinh giàu sang ở thành phố để đi kháng chiến, ngay từ nhỏ tôi đã hiểu chuyện đó. Chúng tôi chỉ mong ước được đi học, học thật giỏi để sau này về miền Nam kiến thiết đất nước.</i> MC1: Dạ. Và sau ngày hòa bình, những cựu học sinh miền Nam nhiều người rất thành đạt và có nhiều đóng góp cho đất nước phát triển, trong đó có Anh hùng lao động Huỳnh Văn Thòn và Tiến sĩ Diệp Ngọc Sương. Huỳnh Nga nghĩ rằng đây là hiện thực hóa từ khát vọng năm xưa của cô chú đó Duy Ân MC2: Cô chú cảm thấy trách nhiệm của mình trong cuộc xây dựng xã hội mới như thế nào? - Anh hùng lao động Huỳnh Văn Thòn trả lời:<i>Sứ</i>		
--	---	--	--

<i>mệnh của Tập đoàn Lộc trời là cùng nông dân phát triển bền vững.Tâm nhìn phải vươn tới khát vọng nâng cao vị thế của bà con nông dân; Đó là tất cả những cái mà chú phải gói gọn trong sứ mạng,tâm nhìn để rồi triển khai thành chiến lược,thành kế hoạch hành động.</i> MC1: Dạ,còn Tiến sĩ Diệp Ngọc Sương, cô có suy nghĩ như thế nào? Tiến sĩ Diệp Ngọc Sương trả lời: <i>Gia đình tôi rất mang ơn cách mạng, nhờ cách mạng mà có lý tưởng.Tôi luôn nâng cao trình độ nâng tầm quốc tế..hướng dẫn các đồng nghiệp trẻ trong lĩnh vực chuyên sâu của mình,có thể sử dụng những phương tiện hiện đại</i> MC1 và MC2 cảm nhận rõ tâm huyết của 2 khách mời về khát vọng tiếp tục phát triển đất nước. Sau 70 năm nhìn lại sự kiện Tập kết ra Bắc năm 1954, anh hùng lao động Huỳnh Văn Thôn và Tiến sĩ Diệp Ngọc Sương đánh giá như thế nào về ý nghĩa cuộc chuyển quân lịch sử này và tầm nhìn chiến lược của Bác Hồ về đào tạo nguồn nhân lực là con em miền Nam? - Tiến sĩ Diệp Ngọc Sương trả lời:<i>Bác Hồ đã nhìn thấy,thứ nhất là Bác rất tin tưởng sự thành công của cách mạng; Của việc giải phóng miền Nam thống nhất đất nước và khi đó miền Nam rất cần 1 lực lượng những con người có tâm huyết,có trình độ để đóng góp,xây dựng miền Nam.Bác đã nhìn ra thấy rộng tạo nền tảng về đội ngũ con người</i> MC1: Dạ,và ý kiến của anh hùng lao động Huỳnh Văn Thôn như thế nào ạ? -Huỳnh Văn Thôn như thế nào a?<i>Chú cảm nhận quá hay,tâm nhìn quá lớn.Ví dụ như nếu không có mấy chú mấy anh được tập kết đào tạo thì sao có đủ khả năng tiếp thu bộ máy quản lý ở miền Nam đủ hết các lĩnh vực.Năm 1973,chú về ủy ban thống nhất thì chú càng hiểu hơn là sự quản lý của nhà nước,vấn đề cho tương lai.Một sự tính toán rất chặt chẽ,kiên định,kiên trì cho mục tiêu đào tạo cho miền</i>		
---	--	--

	<i>Nam.Đảng và Bác Hồ quá tài.</i> MC2: Cảm ơn anh hùng lao động Huỳnh Văn Thôn và Tiến sĩ Diệp Ngọc Sương kết nối cùng chương trình hôm nay. MC1: Thừa quý thính giả!Trong trái tim những học sinh miền Nam- những hạt giống đỏ của cách mạng Việt Nam luôn có tình cảm sâu nặng với Đảng,với đồng bào bằng tình dân tộc. Chính tình dân tộc biến thành sức mạnh để học sinh miền Nam bền bỉ vượt qua bao khó khăn,thử thách. Để mỗi người có những đóng góp khác nhau trên từng lĩnh vực của mình.		
28	MC2: Trong số những học sinh miền Nam có bà Trần Tố Nga-Nguyên đơn vụ kiện chất độc Dioxin tại Tòa án quốc tế. Mười mấy năm theo đuổi vụ kiện này vì bà muốn trả ơn cho mảnh đất,tình người,đòi lại công bằng cho những nạn nhân trong chiến tranh MC1: Chương trình xin được kết nối điện thoại với bà Trần Tố Nga đang ở Pháp	30"	
29	KẾT NỐI VỚI BÀ TRẦN TỐ NGA Xin chào cô Trần Tố Nga ạ. Vâng,thưa cô,trong 1 lần trả lời với báo chí cô đã nói số phận chọn tôi là gạch nối giữa nạn nhân da cam với nhân loại và tôi tiếp tục đi tới với sứ mệnh này.Xin cô nói rõ hơn về sứ mệnh này cùng với chương trình a? -Bà Trần Tố Nga trả lời:<i>Từ trong rừng là cô mất 1 đứa con đầu tiên,sinh ra thì bị dị tật, Sau đó trong tù,cô sinh đứa con thứ 2 cũng bị dị tật-Tỉnh Thái Bình có rất nhiều nạn nhân da cam- những người lính ở đó sinh ra những quái thai,cô khóc và không ngủ được.Cô thấy ra 1 điều là họ anh hùng,họ can đảm hơn mình nhiều.</i> -Cô viết thẳng thư cho Tòa án lương tâm quốc tế xin nói cho những người không còn được nói nữa và tôi xin được nói cho những người không đến được Pháp để làm chứng. MC1: Dạ thưa cô Nga, cô có niềm tin gì về vụ		

	kiện này? - Bà Trần Tố Nga trả lời: <i>Mục tiêu mình đặt ra là làm cho thế giới hiểu về tội ác chiến tranh. Cho đến chừng nào mà cô còn sống thì cô còn tiếp tục để cho thảm họa da cam này bị bỏ quên.</i> MC1:Cảm ơn cô và chúc cô sẽ giữ mãi lòng kiên quyết với mục tiêu của mình trên hành trình đi tìm công lý cho nạn nhân da cam		
30	MC2 : Thưa quý vị! Cuộc chuyển quân lịch sử 1954 là “<i>bệ phóng</i>” của cách mạng. Khi thực hiện chương trình này chúng tôi muốn khẳng định cơ sở lý luận và thực tiễn về chiến lược,tầm nhìn của Đảng, của Bác Hồ về cuộc chuyển quân lịch sử đã thay đổi cục diện chiến tranh.Đây là đợt chuyển quân mang trong đó những chủ trương,chính sách về quản lý,đãi ngộ, sử dụng và bồi dưỡng-đào tạo một đội ngũ cán bộ,chiến sĩ vừa góp phần cho công cuộc xây dựng CNXH ở miền bắc, vừa chuẩn bị lực lượng cho cuộc đấu tranh giải phóng miền nam sau này. MC1: Với câu chuyện của Bà Trần Tố Nga – cựu học sinh miền Nam đang đấu tranh vì nạn nhân da cam trên toàn thế giới chúng tôi muốn gửi đi thông điệp về sự kiên trung của những con người Việt Nam vì cuộc sống hòa bình năm xưa nay chuyển hóa thành niềm tin la tỏa giá trị tốt đẹp vì hạnh phúc con người.Đó là khát vọng vì lẽ phải, vì công lý. Cảm ơn quý thính giả theo dõi chương trình. Kính chào tạm biệt	40”	